

# Bài 7.1

## PHƯƠNG PHÁP “TRUY VẾT”



Vũ Thành Tự Anh  
Trưởng Chính sách công và Quản lý Fulbright

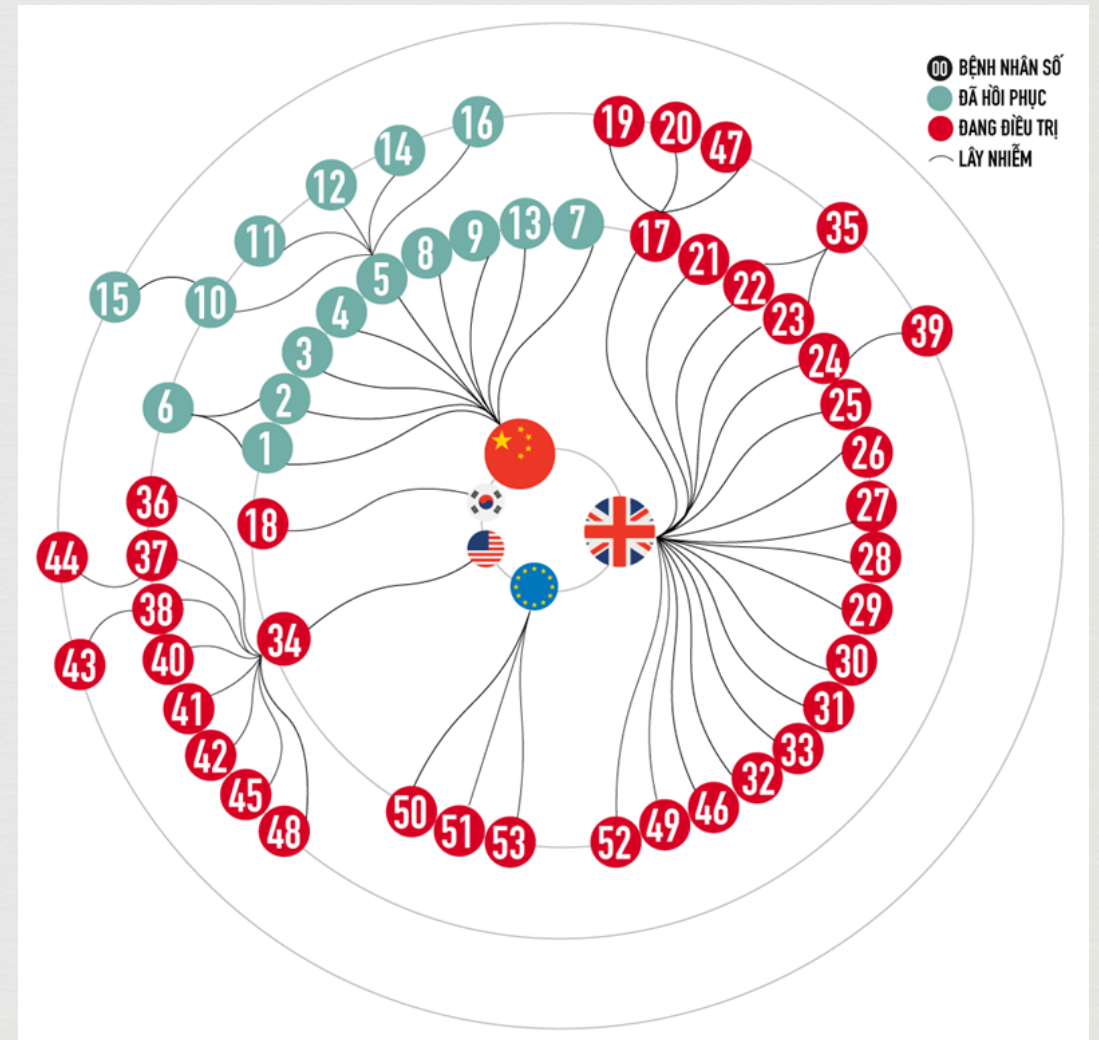
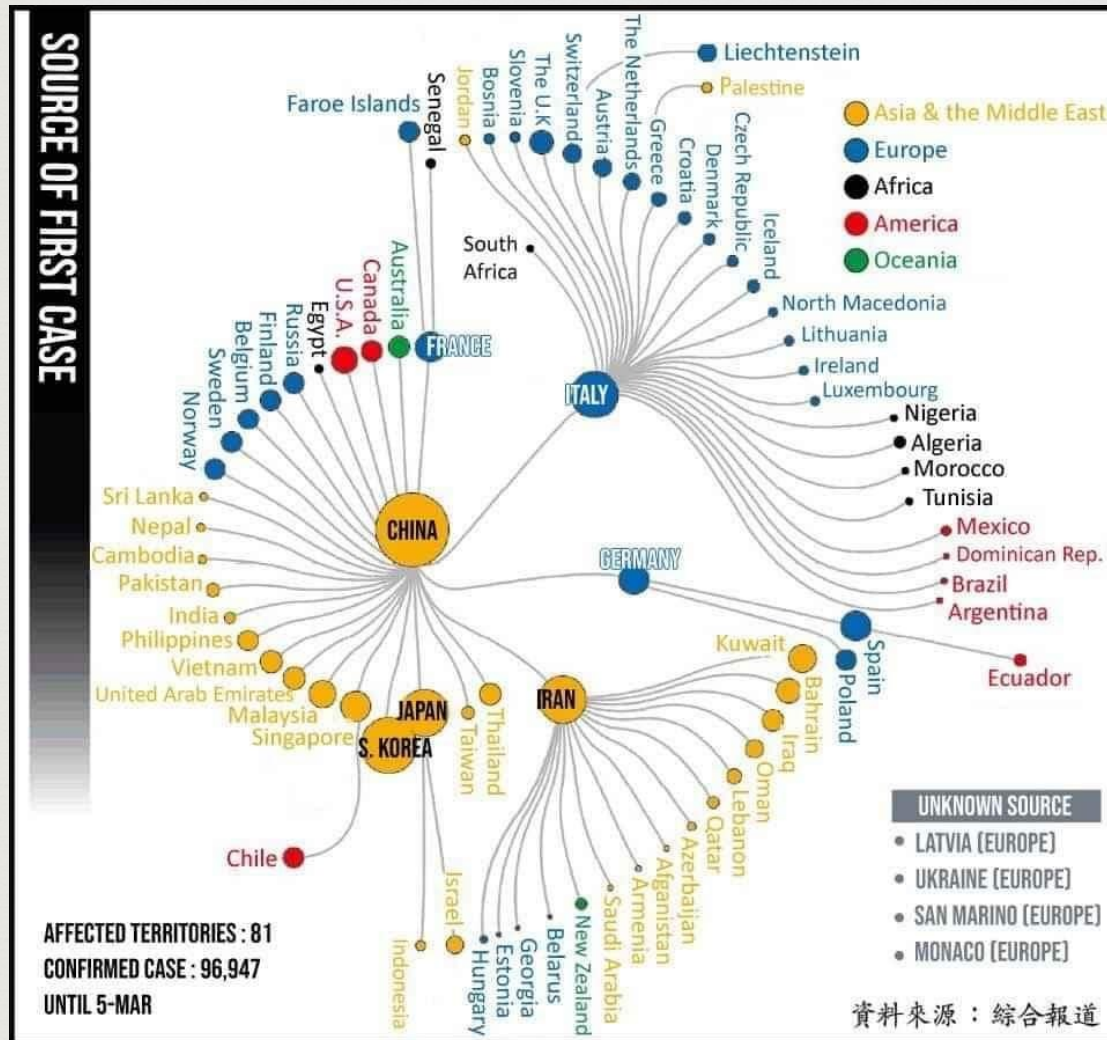
# Nội dung trình bày



- ❧ Khái niệm “truy vết”
- ❧ Thế mạnh và ứng dụng của “truy vết”
- ❧ Ví dụ minh họa
  - ❧ Covid-19
  - ❧ Sherlock Holm – Ngọn lửa bạc
- ❧ Bốn phép kiểm định của “truy vết”
  - ❧ Kiểm định “rơm trước gió”
  - ❧ Kiểm định “nhảy qua vòng”
  - ❧ Kiểm định “súng bốc khói”
  - ❧ Kiểm định “xác quyết kếp”



# Truy vết lây truyền Covid-19



# Khái niệm “truy vết”



- ❧ “**Truy (tìm dấu) vết**” là sự thăm tra thấu đáo, có hệ thống đối với các *dấu hiệu/bằng chứng có tính “chẩn đoán”* được lựa chọn và phân tích nhằm *ủng hộ hay phản đối giả thuyết*.
  - ❧ Là công cụ phân tích để rút ra các *suy luận mô tả và nhân quả* từ những *dấu hiệu có tính chẩn đoán*, trong đó các sự kiện hoặc hiện tượng xảy ra theo *tuần tự thời gian*.
  - ❧ Mục đích chính là lần theo *tiến trình và cơ chế* của sự kiện, qua đó tìm kiếm *các biểu hiện có thể quan sát được* của quy trình nhân quả giả thuyết.
- ❧ **Dấu hiệu có tính chẩn đoán** có vai trò quyết định trong “truy vết”
  - ❧ Nếu giả thuyết là đúng thì ta phải quan sát thấy (hay không thể có) dấu hiệu nào?
  - ❧ Nếu giả thuyết là sai thì ta phải quan sát thấy (hay không thể có) dấu hiệu nào?
- ❧ **Xác định dấu hiệu/ bằng chứng có tính chẩn đoán** phụ thuộc rất nhiều vào *kiến thức và kinh nghiệm sẵn có từ trước*:
  - ❧ Khung lý thuyết, khung phân tích
  - ❧ Sự lặp đi lặp lại của các sự kiện/hiện tượng
  - ❧ Mối tương quan giữa các các sự kiện/hiện tượng
  - ❧ Nguyên nhân/nguồn gốc của sự kiện/hiện tượng



# Logic mô tả của “truy vết”



- ❧ Là một công cụ của *suy luận nhân quả*, “truy vết” tập trung vào việc *làm lộ diện* các sự kiện hoặc tình huống *theo thời gian*.
- ❧ Tuy nhiên, không thể hiểu trình tự xuất hiện của các sự kiện/tình huống nếu người ta không thể *mô tả đầy đủ* một sự kiện hoặc tình huống *tại các thời điểm khác nhau*.
- ❧ Do đó, sự mô tả của quá trình “truy vết” bắt đầu không phải bằng việc quan sát sự thay đổi hoặc trình tự, mà là *chụp những bức ảnh rõ nét* vào *các khoảnh khắc cụ thể* (khi thấy dấu vết/triệu chứng khả nghi).
- ❧ Để mô tả cả quá trình, chúng ta phải có khả năng *mô tả các bước chính* trong quá trình, từ đó cho phép phân tích về *thay đổi và tiến trình*.
- ❧ Quá trình “truy vết” tập trung vào việc *tìm kiếm và giải thích các bằng chứng chân đoán* để đạt được mục tiêu mô tả.

# Thế mạnh của phương pháp “truy vết”



- ❧ Xác định một sự kiện mới và mô tả sự kiện này một cách có hệ thống
- ❧ Đánh giá những cách giải thích thay thế, tìm ra những giả thuyết mới
- ❧ Chứng tỏ một cách giải thích nào đó thuyết phục hơn, theo cách nào, và đến mức độ nào.
- ❧ Kiểm định các cơ chế nhân quả hay tìm ra cơ chế nhân quả mới
- ❧ Giúp xác quyết mối quan hệ nhân quả sv. tương quan, nhân quả hai chiều, nhân quả giả v.v. (là những vấn đề nan giải trong định lượng)
- ❧ Giá trị của các mẫu dữ liệu định tính không tương đồng
  - ❧ Có thể chỉ một dữ liệu quan trọng đã đủ sức ủng hộ hay phản bác một giả thuyết
  - ❧ Trong khi rất nhiều mẫu giữ liệu ít quan trọng hơn lại không làm được điều này.
- ❧ Rất hữu ích cho suy luận mô tả và suy luận nhân quả trong nghiên cứu tình huống



# Ví dụ 1: Lăn theo dấu vết bệnh nhân Covid-19



Singapore

Not 'enough information' to suspect a COVID-19 super spreader in Grace Assembly of God cluster: MOH



SINGAPORE: There is not enough information to suspect the presence of a super spreader in the Grace Assembly of God church novel coronavirus cluster, the Ministry of Health (MOH) said on Friday (Feb 14).

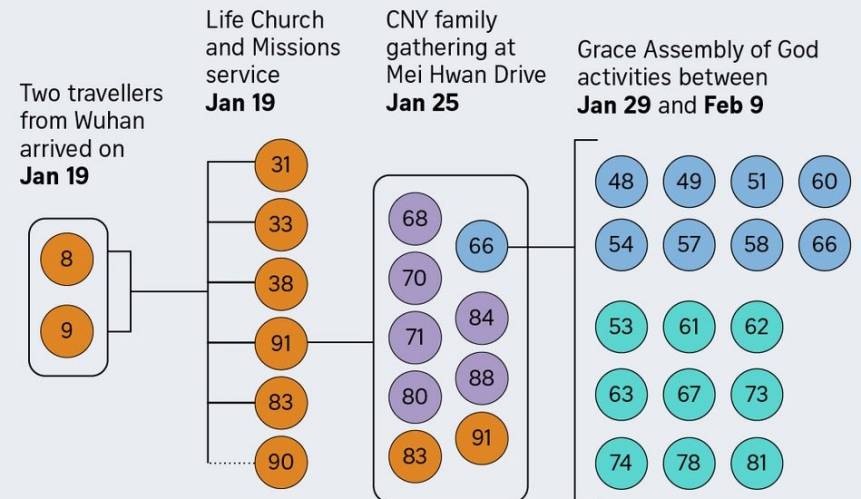
This comes after Singapore announced nine more confirmed cases of COVID-19 on Friday, including six linked to that cluster.

CORONAVIRUS

ST

## How S'pore solved mystery behind biggest cluster

Using a serological test, the authorities were able to trace the Grace Assembly of God church cluster - which has 23 cases to date - to 2 travellers from Wuhan.



Source: MOH

## Ví dụ 2: Sherlock Holm – Ngọn lửa bạc



- ❧ Câu đố: Tìm nguyên nhân (i) **Ai giết Straker?** và (ii) **Tại sao Ngọn lửa bạc biến mất và nó đang ở đâu?**
- ❧ Các nhân vật chính:
  - ❧ *Silver Blaze* (Ngọn lửa bạc), con ngựa đua lừng danh của Essex Cup, bị mất tích.
  - ❧ *Straker*, huấn luyện viên ngựa, đã bị giết bởi một cú đánh trời giáng võ đầu.
  - ❧ *Simpson*, nghi phạm chính, đã luẩn quẩn xung quanh chuồng ngựa để moi thông tin nội gián về cuộc đua.
  - ❧ *Ned Hunter*, cậu bé trông chuồng ngựa, đã bị đánh thuốc mê được trộn trong cà-ri cừu, do vậy không biết ngựa bị mất tích trong đêm.
  - ❧ *Đại tá Ross* là chủ sở hữu của Ngọn lửa bạc và của trại ngựa King Pyland
  - ❧ *Silas*: Chủ trại ngựa Mapleton nằm kề trại ngựa King Pyland.



# Ví dụ 2: Sherlock Holm – Ngọn lửa bạc



## ❧ Giả thuyết về biến độc lập

- ❧ H1: Quan hệ tình ái của Straker là khởi nguồn của chuỗi sự kiện
- ❧ H2: Chuỗi sự kiện bắt đầu từ nhà của người huấn luyện ngựa Straker

## ❧ Giả thuyết về biến can thiệp

- ❧ H3: Straker bắt cóc Ngọn lửa bạc
- ❧ H4: Straker làm ngựa bị thương
- ❧ H5: Straker thực tập làm cừu bị thương trước khi làm bị thương Ngọn lửa bạc

## ❧ Giả thuyết về biến phụ thuộc

- ❧ H6: Simpson giết Straker
- ❧ H7: Straker tự sát
- ❧ H8: Ngọn lửa bạc giết Straker
- ❧ H9: Toán du mục giết Straker để cướp ngựa

# Kiểm định “Rơm trước gió”



❧ **H1. Quan hệ tình ái của Đại tá Ross là khởi nguồn của chuỗi sự kiện**

❧ **Manh mối:**

❧ **Hóa đơn** từ một cửa hàng thời trang nữ đắt tiền được tìm thấy trong túi quần của Straker, nhưng **vợ ông ta không biết gì** về bộ váy trong hóa đơn.

❧ **Suy luận:**

❧ Hóa đơn trang phục khi Straker mua một món quà đắt tiền cho **người phụ nữ khác** không phải vợ mình, Straker có thể gặp **khó khăn về tài chính**. Đây có thể là lý do làm anh ta **muốn phá hoại** thành tích của Ngọn lửa bạc.

❧ **Tóm lược:** Dấu đầy hứa hẹn song thử nghiệm “rơm trước gió” **chỉ giúp tăng trọng lượng cho H1 một chút**, nhưng bản thân nó không đủ trở thành một bằng chứng quyết định để trả lời cho 2 “câu đố”.



# Kiểm định “Rơm trước gió” (tt)



❧ **H3: Straker bắt cóc Ngọn lửa bạc**

❧ **Manh mối:**

❧ Con chó không sủa trong đêm khi con ngựa biến mất.

❧ **Suy luận:**

❧ Người tiếp cận tàu ngựa, có thể là Straker, thân thuộc với con chó. Điều này đặt ra câu hỏi tại sao Straker lại đi đến chuồng ngựa đêm hôm đó?

Dấu hiệu “chó không sủa” chỉ đủ cho thấy rằng có lẽ Straker đã đến bắt cóc con Ngọn lửa bạc, nhưng chưa đủ để trở thành bằng chứng khẳng định chắc chắn điều này.

❧ **Tóm lược:** Kiểm định Rơm trước gió này ủng hộ H3, nhưng không giúp xác quyết nó.

# Kiểm định “Nhảy qua vòng”



❧ **H6: Simpson đã giết Straker**

❧ **Manh mối:**

❧ Simpson có vũ khí giết người tiềm năng.

❧ **Suy luận:**

❧ Vũ khí này phù hợp với giả thuyết, nhưng bản thân nó không đủ để chứng minh tội lỗi Simpson.

❧ **Tóm lược:** Simpson đã “nhảy qua vòng” để trở thành nghi phạm tiềm năng, nhưng bằng chứng hiện có không đủ để khẳng định anh ta là nghi phạm giết Straker.



# Kiểm định Nhảy qua vòng (tt)



❧ **H6. Simpson đã giết Straker**

❧ **Manh mối:**

❧ Về ngoài nhút nhát, không hề hăm dọa của Simpson, cộng với thực tế là đầu của Straker đã bị phá vỡ bởi một cú đánh dã man từ vũ khí hạng nặng.

❧ **Suy luận:** Với một **giả định mạnh hơn**, dựa trên ngoại hình của mình, **Simpson không thể** giáng một đòn mạnh vào đầu Straker.

❧ **Suy luận thay thế:** Với **giả định yếu hơn**, sự xuất hiện của Simpson làm dấy lên nghi ngờ rằng anh ta đã phạm tội giết người, nhưng không loại trừ nó.

❧ **Tóm tắt:** Với giả định mạnh mẽ hơn, đây là một thử nghiệm “**nhảy qua vòng**” mà H6 không thành công; với giả định yếu hơn, đây là một thử nghiệm “**rom trong gió**” khiến ta nghi ngờ về H6.

# Kiểm định “Súng bốc khói”



- ❧ **H2:** Chuỗi sự kiện bắt đầu từ nhà của người huấn luyện ngựa Straker
- ❧ **Manh mối:** Người giúp việc đem cà-ri cừu cho cậu bé trong chuồng ngựa, và sau đó người ta phát hiện cậu đã bị đánh thuốc mê.
- ❧ **Suy luận:**
  - ❧ Cà-ri được sử dụng để che mùi thuốc mê. Rõ ràng là món cà-ri phải từ bếp của gia đình, do đó các thành viên trong nhà Straker có liên đới chặt chẽ với một bước quan trọng trong chuỗi nhân quả.
- ❧ **Tóm lược.** Các manh mối đưa ra một thử nghiệm súng bốc khói xác nhận H2.



# Kiểm định Súng bốc khói (tt)



- ❧ **H4: Straker làm ngựa bị thương**
- ❧ **Manh mối: Rất không bình thường**, thấy dao phẫu thuật cùng với Straker.
- ❧ **Suy luận:** Con dao bất thường là **bằng chứng có trọng lượng** về ý định gây hại của Straker.
- ❧ **Suy luận thay thế:** Con dao **chỉ bất thường đôi chút**, nhưng hầu như không xác nhận ý định làm hại của Straker. Nó có thể là một sự trùng hợp ngẫu nhiên.
- ❧ **Tóm lược:** **Nếu con dao đặc biệt khác thường**, thì đó là một “khẩu súng bốc khói” xác nhận H4. Với **cách giải thích yếu hơn** rằng con dao chỉ hơi bất thường, nó là một “cọng rơm trước gió” làm cho H4 trở nên hợp lý hơn, nhưng không thể xác nhận H4.

# Xây dựng một kiểm định “xác quyết kép” bằng cách đánh giá các giả thuyết thay thế

## ↻ **H6: Simpson giết Straker**

- ↻ **Manh mối:** Người giúp việc đưa cà-ri cừu cho cậu bé trông ngựa, và sau đó người ta phát hiện cậu đã bị đánh thuốc mê.
- ↻ **Suy luận:** Cà-ri dùng để che giấu thuốc mê. Vì cà-ri chỉ có thể đến từ một người nào đó trong gia đình Straker, Simpson được loại trừ khỏi đối tượng nghi vấn.
- ↻ **Tóm tắt H6:** Thử nghiệm “vượt qua vòng” phủ nhận H6, Simpson thoát nghi phạm.

## ↻ **H7: Straker đã tự sát**

- ↻ **Manh mối:** Đầu Straker đã bị vỡ vụn bởi một cú đánh dã man từ một số vũ khí hạng nặng.
- ↻ **Suy luận:** Straker không thể tự đập vỡ đầu mình bằng một cú đánh như vậy.
- ↻ **Tóm tắt H7:** Thử nghiệm “vượt qua vòng” phủ nhận H7, Straker không thể tự sát.



# Xây dựng một kiểm định “xác quyết kép” bằng cách đánh giá các giả thuyết thay thế

❧ **H8: Con ngựa đã giết Straker**

❧ **Manh mối:**

❧ (i) Hóa đơn trong túi Straker và vợ ông ta không biết gì về bộ trang phục. (ii) Dao phẫu thuật khác thường; (iii) diêm và nến, (iv) con ngựa biến mất vào ban đêm, (v) tình trạng bất thường của cái chết: đầu Straker đã bị vỡ vụn bởi một cú đánh dã man từ một vũ khí hạng nặng.

❧ **Suy luận:**

❧ (i) Quan hệ tình ái của Straker và hệ lụy tài chính khó khăn tạo ra động lực để Straker phá hoại cuộc đua (**rom trước gió**, bảng 3), (ii) Straker đã lên kế hoạch làm hại con ngựa (**súng bốc khói**, bảng 5); (iii) Khi Straker cố gắng làm hại con ngựa vào ban đêm, cây nến và mũi dao làm con ngựa sợ hãi và dẫn đến một cú đá chí mạng (**rom trước gió**), dẫn đến cái chết bất thường (cú đá của ngựa – **rom trước gió**).

❧ **Tóm tắt H8:** Trọng lượng kết hợp của bốn “rom trước gió”, một trong số đó có thể là “súng bốc khói”, ủng hộ mạnh giả thuyết rằng chính con ngựa đã giết Straker.

❧ **Tóm tắt bài kiểm định “xác quyết kép”:** Hai trong số ba nghi phạm bị loại bằng các kiểm định “nhảy qua vòng”, do đó chỉ còn lại con ngựa là nghi phạm. Một loạt các suy luận bổ sung gia tăng thêm nghi ngờ đối với con ngựa. **Trọng lượng kết hợp của các bằng chứng xác nhận H8, rằng con ngựa đã giết Straker.**

# Tóm tắt bốn phép kiểm định của “truy vết”



- 1. Kiểm định “rơm trước gió” (straw in the win test):** Những giả thuyết vượt được kiểm định này sẽ **có thêm sức nặng ủng hộ**, còn không vượt được cũng chưa đủ cơ sở để phủ định hoàn toàn.
  - ✧ Không phải điều kiện cần, cũng chẳng là điều kiện đủ
  - ✧ Không giúp khẳng định giả thuyết, mà cũng không phủ định được nó.
- 2. Kiểm định “nhảy qua vòng” (hoop test):** Những giả thuyết không “nhảy” được qua vòng sẽ bị loại trừ
  - ✧ Điều kiện cần, không phải điều kiện đủ
  - ✧ Không giúp “khẳng định” giả thuyết, nhưng có thể giúp phủ định nó



# Tóm tắt bốn phép kiểm định của “truy vết”



3. **Kiểm định “súng bốc khói”** (smoking gun test): Những giả thuyết qua được phép thử này được khẳng định là “đúng đắn”
  - ❧ Điều kiện đủ, không phải điều kiện cần
  - ❧ Không giúp phủ định giả thuyết thay thế.
  
4. **Kiểm định “xác quyết kép”** (doubly decisive test): Giả thuyết nào vượt qua kiểm định này được “khẳng định”, còn không vượt qua sẽ bị phủ định
  - ❧ Là điều kiện cần, đồng thời là điều kiện đủ
  - ❧ Vừa giúp khẳng định giả thuyết, đồng thời phủ định giả thuyết thay thế.

# Tóm tắt bốn phép kiểm định truy vết



## Đủ để thiết lập quan hệ nhân quả

|                                   |       | Không                                                                                                                                                                            | Có                                                                                                                                     |
|-----------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Cần để thiết lập quan hệ nhân quả | Không | <b>Kiểm định "<u>rơm trước gió</u>"</b><br><b>Vượt qua</b> sẽ khẳng định sự phù hợp của giả thuyết nhưng không xác nhận nó.<br><i>Giả thuyết thay thế sẽ bị yếu đi một chút.</i> | <b>Kiểm định "<u>súng bốc khói</u>"</b><br><b>Vượt qua</b> sẽ xác nhận giả thuyết.<br><i>Giả thuyết thay thế sẽ bị yếu đi đáng kể.</i> |
|                                   |       | <b>Không vượt qua</b> thì giả thuyết có thể không phù hợp, nhưng không giúp loại trừ giả thuyết.<br><i>Giả thuyết thay thế sẽ mạnh lên một chút.</i>                             | <b>Không vượt qua</b> kiểm định này vẫn không loại trừ giả thuyết.<br><i>Giả thuyết thay thế sẽ mạnh lên đôi chút.</i>                 |
|                                   | Có    | <b>Kiểm định "<u>nhảy qua vòng</u>"</b><br><b>Vượt qua</b> sẽ khẳng định sự phù hợp của giả thuyết nhưng không xác nhận nó.<br><i>Giả thuyết thay thế sẽ yếu đi đôi chút.</i>    | <b>Kiểm định "<u>xác quyết kép</u>"</b><br><b>Vượt qua</b> sẽ giúp xác nhận giả thuyết.<br><i>Các giả thuyết thay thế bị loại trừ.</i> |
|                                   |       | <b>Không vượt qua</b> sẽ giúp loại bỏ giả thuyết.<br><i>Giả thuyết thay thế sẽ mạnh lên đôi chút.</i>                                                                            | <b>Không vượt qua</b> sẽ giúp loại bỏ giả thuyết.<br><i>Giả thuyết thay thế sẽ mạnh lên đáng kể.</i>                                   |

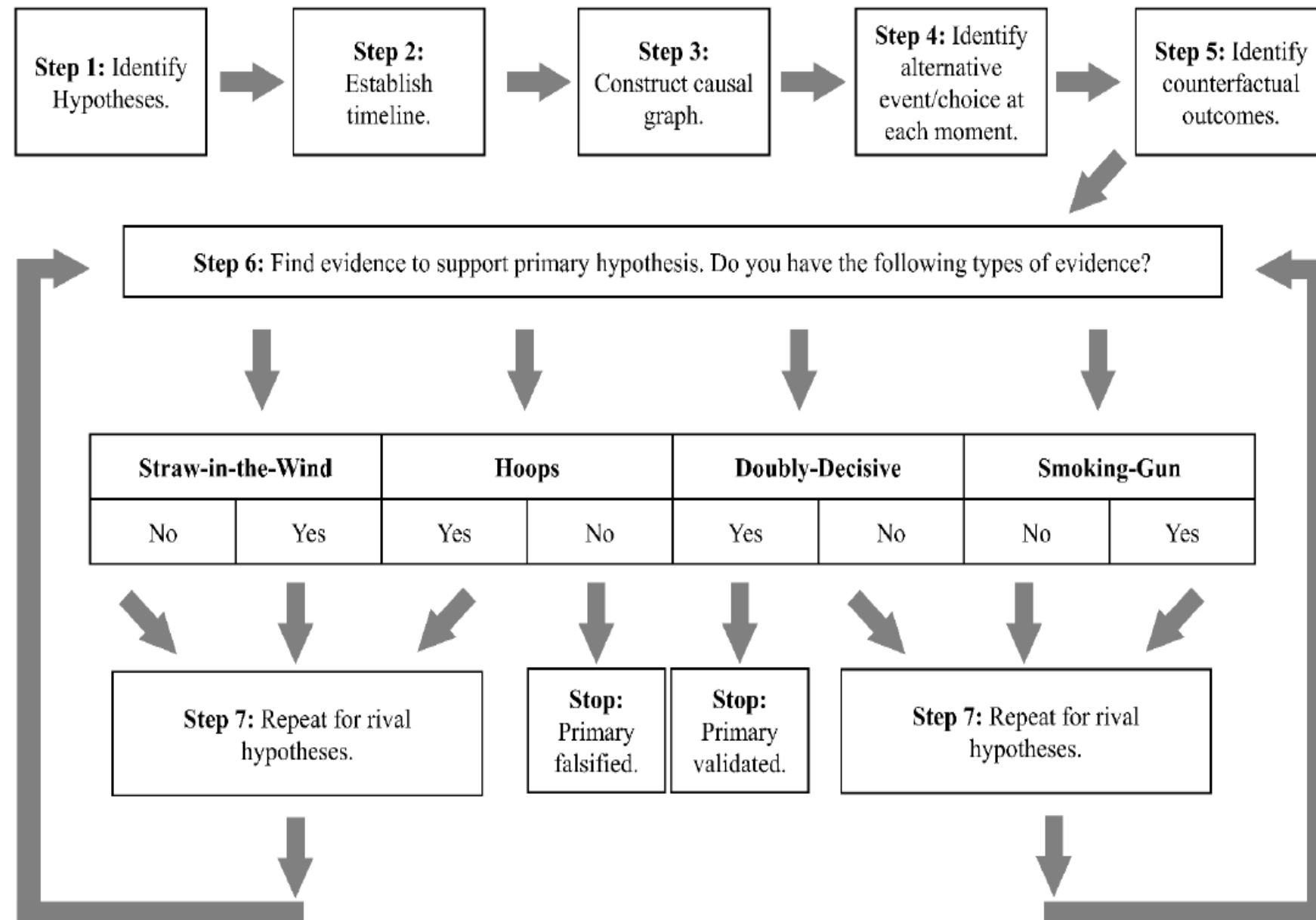


# Các bước quan trọng của “lần theo dấu vết”



- 1) Xác định các giả thuyết (kỳ vọng lý thuyết)
- 2) Thiết lập các mốc thời gian (chuỗi sự kiện)
- 3) Xây dựng sơ đồ nhân quả
- 4) Xác định lựa chọn/sự kiện thay thế (giả thuyết thay thế)
- 5) Xác định kết quả của “counterfactual”
- 6) Tìm bằng chứng cho các giả thuyết chính
- 7) Tìm bằng chứng cho các giả thuyết thay thế

**FIGURE 0. Process-Tracing: The Checklist**



# Bài 7.2

## PHƯƠNG PHÁP PHỎNG VẤN



Vũ Thành Tự Anh  
Trưởng Chính sách công và Quản lý Fulbright



# Nội dung trình bày



- ❧ Phỏng vấn như một bước trong quy trình nghiên cứu
- ❧ Khái niệm và mục đích của phỏng vấn
- ❧ Ưu điểm và nhược điểm của phỏng vấn
- ❧ Các loại cấu trúc phỏng vấn
- ❧ Các hình thức phỏng vấn
- ❧ Quy trình nghiên cứu sử dụng phỏng vấn
- ❧ Ví dụ minh họa
- ❧ Một số lưu ý về đạo đức khi thực hiện phỏng vấn

# Quy trình nghiên cứu



## Đề xuất nghiên cứu

- Lĩnh vực, chủ đề nghiên cứu
- Vấn đề nghiên cứu
- Thiết kế nghiên cứu (câu hỏi, lý thuyết, dữ liệu, sử dụng dữ liệu)

## Thực hiện nghiên cứu

- Thu thập dữ liệu (thứ cấp, sơ cấp)
- Phân tích dữ liệu (suy luận mô tả, suy luận nhân quả)

## Viết bài nghiên cứu

- Viết bài nghiên cứu
- Chuẩn bị danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục, danh sách bảng, biểu v.v.

# Khái niệm và mục đích của phỏng vấn



- ❧ Phỏng vấn là một phương pháp thu thập dữ liệu phổ biến được sử dụng trong các nghiên cứu định tính.
- ❧ Phỏng vấn là đối thoại trực tiếp giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn để phục vụ mục đích suy luận mô tả / suy luận nhân quả:
  - ❧ [*Mô tả*] Hiểu chi tiết về sự kiện, quá trình, mối quan hệ, tổ chức v.v. (các bên hữu quan, quan điểm, niềm tin, động lực, lợi ích, mục tiêu, ràng buộc ...)
  - ❧ [*Suy luận mô tả*] Phân biệt giữa dữ kiện hệ thống và phi hệ thống, chọn lọc giữa dữ kiện liên quan và không liên quan.
  - ❧ [*Suy luận nhân quả*] Tác động nhân quả, cơ chế nhân quả, các giả thuyết chính và giả thuyết thay thế v.v.
- ❧ Phân biệt phỏng vấn trong nghiên cứu định tính với khảo sát trong nghiên cứu định lượng: Tương tác **người thật việc thật** có tính cá biệt



# Ưu và nhược điểm của phỏng vấn



## ❧ Ưu điểm

- ❧ Thông tin tỉ mỉ, chi tiết
- ❧ Thông tin trọn vẹn
- ❧ Thông tin cá biệt, phong phú
- ❧ Thông tin “người thật, việc thật”
- ❧ Có thể thu được dữ kiện then chốt
- ❧ Linh hoạt và mở
- ❧ Có thể phản hồi ngay lập tức
- ❧ ...

## ❧ Nhược điểm

- ❧ Đòi hỏi nhiều thời gian
- ❧ Số mẫu nhỏ
- ❧ Khó chuẩn hóa, dễ bị lạc đề
- ❧ Khó giữ “ẩn danh”
- ❧ Rủi ro thông tin bị thiên lệch
- ❧ Rủi ro không nhất quán
- ❧ Có thể sa đà vào thảo luận vô bổ
- ❧ ...

# Các loại cấu trúc phỏng vấn



## ❧ Phỏng vấn có cấu trúc:

- ❧ Danh sách câu hỏi hầu như cố định, chừa ít chỗ cho câu hỏi mở và bổ sung
- ❧ Dễ thực hiện, không hữu ích cho thu thập thông tin nền và thông tin sâu

## ❧ Phỏng vấn phi cấu trúc:

- ❧ Không theo danh sách câu hỏi từ trước, “tùy hứng theo dòng”
- ❧ Thu được thông tin sâu và cá biệt, nhưng đòi hỏi thời gian, hiểu biết và kỹ năng cao.

## ❧ Phỏng vấn bán cấu trúc:

- ❧ Có một vài câu hỏi làm xương sống, sau đó “ngẫu hứng” theo dòng
- ❧ Thu được thông tin mới, cá biệt, nhưng đòi hỏi thời gian, hiểu biết, và kỹ năng cao.

# Các hình thức phỏng vấn



## ❧ Các hình thức phỏng vấn chính:

- ❧ Phỏng vấn gặp mặt trực tiếp
- ❧ Phỏng vấn nhóm tập trung
- ❧ Phỏng vấn qua điện thoại hay trực tuyến
- ❧ Phỏng vấn qua email

## ❧ Cần hiểu ưu và nhược điểm của từng hình thức trên các phương diện:

- ❧ Mức độ “cá biệt hóa”
- ❧ Mức độ sâu sắc và chi tiết
- ❧ Thời gian cần thiết
- ❧ Hiệu quả về trao đổi thông tin
- ❧ Tỷ lệ phản hồi và mức độ hoàn thiện
- ❧ Sai sót trong ghi nhận thông tin v.v.



# Quy trình nghiên cứu sử dụng phỏng vấn



## Thiết kế nghiên cứu

- Puzzle và câu hỏi nghiên cứu
- Lý thuyết/khung phân tích
- **Dữ liệu: định tính, thu thập bằng phương pháp phỏng vấn.**
- Sử dụng dữ liệu

## Xây dựng kế hoạch phỏng vấn

- Các câu hỏi phỏng vấn (phỏng vấn thử, hiệu chỉnh, hoàn thiện v.v.)
- Chọn người được phỏng vấn (lên danh sách, chọn mẫu, liên hệ, thứ tự v.v.)

## Tiến hành phỏng vấn

- Ghi chép, ghi âm
- Lưu ý “do and don’t”

## Tổng hợp thông tin/dữ liệu phỏng vấn

# Ví dụ: Kinh tế chính trị học của gia nhập WTO ở Việt Nam

## 1. Thiết kế nghiên cứu



- ❧ **Câu hỏi:** Tại sao gia nhập WTO giúp thúc đẩy cải cách ở một số nước, còn một số nước khác lại không?
- ❧ **Mục tiêu:** Kiểm định giả thuyết “cải cách DNNN ngược” khi gia nhập WTO ở Việt Nam.
- ❧ **Lý thuyết/khung phân tích:** Kinh tế chính trị học của cải cách (trang sau)
- ❧ **Dữ liệu:**
  - ❧ Thứ cấp (WTO, cải cách DNNN, bối cảnh kinh tế - chính trị v.v.)
  - ❧ **Sơ cấp: phỏng vấn 40 “nhân chứng”**
    - ❧ Nhà chính trị
    - ❧ Nhà làm chính sách
    - ❧ Nhà phân tích chính sách
    - ❧ Nhà quản lý DNNN

# Ví dụ: Kinh tế chính trị học của gia nhập WTO ở Việt Nam

## 1. Thiết kế nghiên cứu (tiếp)





# Ví dụ: Kinh tế chính trị học của gia nhập WTO ở Việt Nam

## 2. Xây dựng kế hoạch phỏng vấn



- ❧ **Câu hỏi phỏng vấn:** Nếu nhận được đầy đủ các câu trả lời thì tôi có thể:
  - ❧ Trả lời được (các) câu hỏi nghiên cứu một cách thuyết phục?
  - ❧ Mô tả được quan hệ và cơ chế nhân quả?
  - ❧ Kiểm định được (các) giả thuyết nghiên cứu?
  - ❧ Phủ định được (các) giả thuyết thay thế?
- ❧ **Danh sách phỏng vấn:** Phụ thuộc vào:
  - ❧ Thông tin cần thiết để trả lời câu hỏi nghiên cứu [phương án lý tưởng]
  - ❧ Khả năng tiếp cận người cần phỏng vấn [phương án thay thế]
  - ❧ Quỹ thời gian [phương án rút gọn]
- ❧ **Thứ tự phỏng vấn**
  - ❧ Phỏng vấn từ trung tâm ra ngoại vi hay ngược lại?
- ❧ **Xếp xếp các cuộc phỏng vấn**

# Ví dụ: Kinh tế chính trị học của gia nhập WTO ở Việt Nam

## 3. Tiến hành phỏng vấn



- ❧ Tùy thuộc vào cấu trúc phỏng vấn
  - ❧ Cấu trúc/ bán cấu trúc/ phi cấu trúc
- ❧ Ghi chép và/hoặc xin phép ghi âm
- ❧ Một số lưu ý
  - ❧ Thái độ cầu thị, tiếp nhận thông tin một cách khách quan
  - ❧ Đề nghị giới thiệu/cung cấp tài liệu
  - ❧ Chuẩn bị trước các tình huống có thể xảy ra
  - ❧ Xin phép trích dẫn/lưu ý về đạo đức

# Ví dụ: Kinh tế chính trị học của gia nhập WTO ở Việt Nam

## 4. Tổng hợp thông tin/ dữ liệu phỏng vấn

---



### ❧ Tập hợp thông tin theo lý thuyết/khung phân tích

- ❧ Theo câu hỏi nghiên cứu
- ❧ Theo quan hệ và cơ chế nhân quả
- ❧ Theo giả thuyết nghiên cứu
- ❧ Theo giả thuyết thay thế

### ❧ Tổ chức thông tin: Theo những biểu hiện có thể quan sát

### ❧ Diễn giải thông tin:

- ❧ Phụ thuộc rất nhiều vào kiến thức và kinh nghiệm của nhà nghiên cứu
- ❧ Tránh thiên lệch do các nhân tố chủ quan



# Một số lưu ý về đạo đức

- Hướng dẫn và quy định của Fulbright Institutional Review Board (FIRB): <https://form.jotform.me/90198072135456>.
- Nếu nghiên cứu liên quan đến “đối tượng con người” (phỏng vấn, quan sát sự tham gia, thí nghiệm có sự tham gia của người v.v.): Cần được FIRB chấp thuận trước (FIRB Application form)
- Ghi rõ những người được phỏng vấn có yêu cầu bảo mật hay không (Consent form)
- Khi ghi âm, cần xin phép trước (Consent form)



The image shows a screenshot of the Fulbright Institutional Review Board (IRB) application form. The form is titled "Fulbright IRB" and is set against a light blue background with an orange border. The form includes several fields and a radio button selection:

- Fulbright** (Logo)
- Fulbright IRB** (Section Header)
- Principal Investigator (full name) \*** (Text input field)
- If any, please list the name of your co-investigator(s)** (Text input field)
- Your role at Fulbright \*** (Radio button selection)
  - ☐ Faculty
  - ☐ Student (please answer next question)
- Email \*** (Text input field)